BỘ CÔNG AN **CÔNG AN TP HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12896 /CATP-PC06 V/v đăng tải Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố trên Cổng thông tin điện tử thành phố Hải Phòng	*Hải Phòng, ngày 30 tháng 9 năm 2026*

Kính gửi: Cổng thông tin điện tử thành phố Hải Phòng.

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

Thực hiện văn bản số 811/UBND-TH ngày 28/4/2026 của UBND thành phố về việc triển khai Nghị quyết của HĐND thành phố về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2026, trong đó giao các Sở, ban, ngành, đơn vị chủ trì, phối hợp cùng các cơ quan, địa phương, đơn vị liên quan chuẩn bị các nội dung theo Nghị quyết để trình các kỳ họp thường lệ năm 2026. Công an thành phố có nhiệm vụ số 18: Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định về điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú vào chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn thành phố Hải Phòng *(thay thế Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Hải Dương cũ)* vào kỳ họp thường lệ cuối năm 2026.

Công an thành phố đã soạn thảo hồ sơ Dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương cũ quy định điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú vào chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Hải Dương cũ.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 44 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Công an thành phố đề nghị Cổng thông tin điện tử thành phố thực hiện đăng tải hồ sơ Dự thảo *"Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương cũ quy định điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú vào chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Hải Dương cũ"* tại Mục xin ý kiến dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trong thời hạn ít nhất là 10 ngày để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia góp ý kiến.

Kết quả lấy ý kiến tham gia vào hồ sơ dự thảo Quyết định đề nghị Ban biên tập Cổng thông tin điện tử thành phố chuyển về Công an thành phố *(qua Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; địa chỉ: 128 Lạch Tray, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng)*, để cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu, hoàn thiện gửi

Sở Tư pháp thẩm định và trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành đảm bảo thời gian theo quy định.

Đề nghị Quý cơ quan quan tâm và triển khai thực hiện./.

(Gửi kèm Dự thảo Nghị quyết và hồ sơ có liên quan)

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND TP ;
- Sở Tư pháp;
- Đ/c Giám đốc CATP;
(để báo cáo)
- Lưu: VT, PC06.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
CÔNG AN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Đại tá Phạm Chí Hiếu

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /2026/NQ-HĐND	*Hải Phòng, ngày tháng năm 2026*

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định về điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn thành phố Hải Phòng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ .....

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Cư trú số 68/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 154/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 58/2026/NĐ-CP của Chính Phủ;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/QH15;

Xét Tờ trình số:.../TTr-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị ban hành Nghị quyết về điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Đối tượng áp dụng

a) Công dân Việt Nam đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

b) Chủ sở hữu chỗ ở hợp pháp để cho thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ

Diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn thành phố Hải Phòng là 08m^2 sàn/người.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày … tháng … năm .....

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (cũ) quy định điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú vào chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Hải Dương (cũ).

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện cho Hội đồng nhân dân tại các Kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân thành phố theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hải Phòng, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng khóa … Kỳ họp thứ …. thông qua ngày …. tháng …. năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày.....tháng ..... năm .....

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - BCA;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Ủy ban MTTQVN thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các Sở, ban, ngành thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND cấp xã;
- Công báo điện tử thành phố;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Hải Phòng;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Đỗ Thành Trung

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: /TTr-UBND	*Hải Phòng, ngày tháng 9 năm 2026*

TỜ TRÌNH

Đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Dự thảo Nghị quyết Quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn thành phố Hải Phòng, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 154/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/NQ-QH15 ngày 22/6/2025 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Điểm b khoản 3 Điều 20 Luật Cư trú số: 68/2020/QH14 quy định công dân được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ khi đáp ứng các điều kiện *"b) Bảo đảm điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định nhưng không thấp hơn 08 m2 sàn/người."*;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 thì Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định: *"b) Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên"*.

2. Cơ sở thực tiễn

Trước đây, căn cứ Luật Cư trú; Nghị định số 62/2021/NĐ-CP ngày 29/6/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Cư trú. Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (cũ) được thông qua tại Kỳ họp thứ 5, Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương khóa XVII và có hiệu lực thi hành từ ngày 18/12/2021 quy định diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Ngày 26/10/2025 Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng có Nghị quyết số 52/NQ-HĐND về việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng (cũ) và tỉnh Hải Dương ban hành trên địa bàn thành phố Hải Phòng (mới)

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/NQ-QH15 ngày 22/6/2025 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh. Từ ngày 01/7/2025, tỉnh Hải Dương sáp nhập thành phố Hải Phòng. Thành phố Hải Phòng mới hiện có diện tích 3.194,72 km2, với 114 đơn vị hành chính cấp xã, 5.729.014 nhân khẩu đang cư trú. (Trong đó: 4.431.523 nhân khẩu thường trú; đăng ký tạm trú: 1.297.491 nhân khẩu; nhân khẩu không đủ điều kiện đăng ký thường trú 3.052 nhân khẩu), mật độ dân số khoảng 1.153 người/km2. Từ đó dẫn đến nội dung tại Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND không còn phù hợp trên địa bàn thành phố Hải Phòng (mới).

Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì *"Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới"*.

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 54 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định: *"1. Chậm nhất là ngày 01 tháng 3 năm 2027, các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và quy định khác có liên quan của chính quyền địa phương các cấp phải được sửa đổi, bổ sung để bảo đảm phù hợp với tổ chức đơn vị hành chính, các nguyên tắc và các nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương các cấp quy định tại Luật này"*.

Do đó, việc Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (cũ) về việc quy định diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh thành phố Hải Phòng là cần thiết và có cơ sở pháp lý.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

- Đảm bảo quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực cư trú được thực hiện nghiêm túc theo quy định tại Luật Cư trú năm 2020, và thực tế áp dụng chiến lược phát triển nhà theo Quyết định số 2161/QĐ-TTg ngày 22/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2045.

- Tạo cơ sở pháp lý cho cơ quan quản lý nhà nước về cư trú thực hiện kịp thời, hiệu quả chức năng nhiệm vụ được giao; đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của công dân về chỗ ở, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân, nhất là công nhân, lao động tự do, người có thu nhập thấp chưa có nhà ở ổn định được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn thành phố; tạo thuận lợi cho cơ quan quản lý cư trú trong công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự; tránh tình trạng người dân đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ phục vụ mục đích cá nhân khác trong khi trên thực tế không sinh sống tại nơi đăng ký thường trú, gây khó khăn cho công tác quản lý, hoạch định chính sách kinh tế và an sinh xã hội.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Việc xây dựng, ban hành Nghị quyết tuân thủ quy định của pháp luật về thể thức, trình tự, thủ tục theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật Cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Bảo đảm công khai, dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của cá nhân, cơ quan, tổ chức trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản.

- Việc quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn thành phố phải bảo đảm phù hợp với thực tế, khả thi, tạo điều kiện thuận lợi trong việc thi hành.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu để được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Đối tượng áp dụng

- Công dân Việt Nam đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ;

- Chủ sở hữu có chỗ ở hợp pháp cho thuê, mượn, ở nhờ;

- Cơ quan đăng ký, quản lý cư trú Công an cấp xã;

- Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan đến đăng ký cư trú.

3. Mức diện tích nhà ở tối thiểu: Mức diện tích nhà ở tối thiểu để được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ là **08 m² sàn/người**

4. Quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu để được đăng ký thường trú vào chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn thành phố Hải Phòng

- Căn cứ xác định:

+ Về tính hợp pháp: Mức này đảm bảo đúng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 20 Luật Cư trú năm 2020 quy định tối thiểu làm điều kiện để được đăng ký do Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định không thấp hơn 08 m² sàn/người.

+ Về tính hợp lý: Phù hợp với thực tế điều kiện nhà ở và nhu cầu của công dân đang thường trú và người lao động có thu nhập thấp, công nhân tại thành phố Hải Phòng.

- Đề xuất quy định: Diện tích nhà ở tối thiểu 08 m² sàn/người theo quy định của Luật Cư trú năm 2020 là phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

IV. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC

1. Nguồn kinh phí: Việc thực hiện Nghị quyết không làm phát sinh kinh phí ngoài dự toán ngân sách nhà nước đã được giao. Kinh phí phục vụ công tác tuyên truyền, triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết được sử dụng từ nguồn kinh phí chi hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Nguồn nhân lực:

- Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo Công an thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ,

chiến sĩ làm công tác đăng ký, quản lý cư trú bảo đảm đủ về số lượng, có trình độ chuyên môn, năng lực công tác và phẩm chất đạo đức tốt để tiếp nhận, giải quyết kịp thời các thủ tục về cư trú cho Nhân dân.

- Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan nâng cao tinh thần trách nhiệm, tạo điều kiện thuận lợi tối đa để công dân thực hiện quyền cư trú theo quy định của pháp luật, góp phần ổn định cuộc sống và bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn thành phố.

V. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT

1. Tên văn bản: Nghị quyết Quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Trình tự, thủ tục

- Việc xây dựng, ban hành Nghị quyết được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025), Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Cư trú năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Dự thảo Nghị quyết đã được cơ quan chủ trì soạn thảo lấy ý kiến rộng rãi của các cơ quan, đơn vị, địa phương, đối tượng chịu sự tác động trực tiếp và đăng tải public trên Cổng thông tin điện tử thành phố; được Sở Tư pháp thẩm định; đã hoàn thiện, báo cáo thông qua Ủy ban nhân dân thành phố và Ban Thường vụ Thành ủy theo quy định trước khi trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết nghị.

3. Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng (giao Công an thành phố Hải Phòng trực tiếp tham mưu, chủ trì soạn thảo).

4. Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố.

5. Thời gian dự kiến trình thông qua: Dự kiến trình Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng xem xét, thông qua tại Kỳ họp thường lệ cuối năm 2026.

Trên đây là Tờ trình về Dự thảo Nghị quyết Quy định về điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu để được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Ủy ban nhân dân thành phố xin kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: (1)Dự thảo Nghị quyết; (2) Báo cáo Tổng kết thi hành Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh

Hải Dương quy định về điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú vào chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Hải Dương; (3) Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý vào dự thảo Nghị quyết; (4) Công văn thẩm định dự thảo Nghị quyết của Sở Tư pháp.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTHĐND TP;
- UB MTTQVN TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các ban HĐND TP; PC,KT &NS;
- CÁC bAN XÂY DỰNG đẢNG TU;
- Các Sở, Ban, Ngành TP;
-Đại biểu HĐND TP;
-CPVP, các PCTVP UBND TP;
- Các phòng: KSTTHC,NC &KTGS,TH,TCNS;
-CV:KSTTHC
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đỗ Thành Trung

BỘ CÔNG AN **CÔNG AN TP HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1272/BC - CATP (PC06)	*Hải Phòng, Ngày 29 tháng 9 năm 2026*

BÁO CÁO

Tổng kết thi hành Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (cũ) quy định về điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú vào chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Hải Dương (cũ)

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT

Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (cũ) được thông qua tại Kỳ họp thứ 5, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII và có hiệu lực thi hành từ ngày 18/12/2021. Nghị quyết quy định điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú vào chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Hải Dương (cũ) là **08 m² sàn/người**; đồng thời quy định việc xử lý đối với các trường hợp đã đăng ký thường trú trước thời điểm Nghị quyết có hiệu lực.

Việc ban hành Nghị quyết nhằm cụ thể hóa quy định của Luật Cư trú năm 2020 về thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trong việc quy định điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu đối với trường hợp đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ; tạo cơ sở pháp lý để cơ quan đăng ký cư trú xem xét, giải quyết hồ sơ thống nhất, phù hợp với điều kiện thực tế về nhà ở.

Trong thời gian thi hành, hệ thống pháp luật về cư trú tiếp tục được sửa đổi, bổ sung; việc đăng ký, quản lý cư trú ngày càng được thực hiện trên nền tảng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử. Bên cạnh đó, thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, địa bàn tỉnh Hải Dương trước đây được hợp nhất vào thành phố Hải Phòng và thành phố Hải Phòng thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Do đó, việc tổng kết thi hành Nghị quyết là cần thiết nhằm đánh giá kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc, mức độ phù hợp của quy định về diện tích nhà ở tối thiểu với pháp luật hiện hành và điều kiện thực tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng sau sắp xếp.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá tình hình tổ chức thi hành Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND; làm rõ kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân trong quá trình thực hiện.

- Đánh giá sự phù hợp của mức diện tích tối thiểu **08 m² sàn/người** với quy định hiện hành của pháp luật về cư trú, điều kiện nhà ở, đặc điểm dân cư và nhu cầu đăng ký thường trú tại chỗ ở do thuê, mượn, ở nhờ.

- Làm cơ sở đề xuất bãi bỏ quy định của Nghị quyết; đồng thời nghiên cứu hoàn thiện quy định áp dụng thống nhất trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Yêu cầu

- Việc tổng kết phải bảo đảm khách quan, toàn diện, đánh giá đúng tình hình thực tế; kết hợp giữa rà soát quy định pháp luật với kết quả tổ chức thực hiện và số liệu đăng ký cư trú.

- Việc tổng kết thực hiện trên cơ sở số liệu, hồ sơ đăng ký cư trú và ý kiến của các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan; không làm phát sinh thủ tục hành chính hoặc yêu cầu công dân cung cấp thêm thông tin ngoài quy định.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG TỔNG KẾT

1. Phạm vi

Tổng kết việc thi hành Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND từ ngày **18/12/2021 đến thời điểm tổng kết**, tập trung vào quy định về điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu đối với đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ; việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, hướng dẫn công dân và xử lý các trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc.

2. Đối tượng

Công dân đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết; cơ quan đăng ký cư trú và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xác định, cung cấp, kiểm tra thông tin về chỗ ở và điều kiện diện tích nhà ở.

IV. KẾT QUẢ THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện

Sau khi Nghị quyết có hiệu lực, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Hải Dương (cũ) đã tổ chức triển khai thực hiện gắn với các quy định của Luật Cư trú và văn bản hướng dẫn thi hành. Cơ quan đăng ký cư trú thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, giải quyết hồ sơ đăng ký thường trú theo quy định; đối với trường hợp thuê, mượn, ở nhờ, điều kiện diện tích nhà ở được xem xét theo Nghị quyết.

Công tác hướng dẫn, phổ biến quy định về cư trú được thực hiện thông qua tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, tuyên truyền pháp luật và hướng dẫn trực tiếp đối với công dân. Nội dung tập trung vào điều kiện đăng ký thường trú, hồ sơ chứng minh chỗ ở hợp pháp, quyền và nghĩa vụ của công dân và điều kiện diện tích nhà ở.

Việc tổ chức thực hiện Nghị quyết cơ bản được lồng ghép với quy trình giải quyết thủ tục đăng ký cư trú, không làm phát sinh thủ tục riêng đối với công dân.

2. Tình hình thực hiện quy định về diện tích nhà ở

Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND quy định diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú vào chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ là **08 m² sàn/người**. Trong quá trình giải quyết hồ sơ, điều kiện về diện tích được xem xét cùng với các điều kiện khác theo quy định của pháp luật về cư trú.

Việc quy định mức diện tích cụ thể đã tạo căn cứ để cơ quan đăng ký cư trú xem xét thống nhất đối với các trường hợp thuê, mượn, ở nhờ; góp phần bảo

đảm việc đăng ký thường trú phù hợp với điều kiện chỗ ở thực tế và phục vụ công tác quản lý cư trú.

Đối với các trường hợp đã đăng ký thường trú trước ngày Nghị quyết có hiệu lực, việc xử lý được thực hiện theo quy định chuyển tiếp của Nghị quyết, bảo đảm quyền cư trú đã được xác lập hợp pháp và tính ổn định trong quản lý cư trú.

3. Số liệu thực hiện

Công an thành phố đã rà soát, tổng hợp số liệu trong thời gian Nghị quyết được thi hành, cụ thể:

STT	Nội dung	Số lượng
1	Hồ sơ đăng ký thường trú vào chỗ ở do thuê, mượn, ở nhờ	4.149
2	Hồ sơ đáp ứng điều kiện 08 m² sàn/người	4.149
3	Hồ sơ không đáp ứng điều kiện diện tích	0
4	Trường hợp phải bổ sung, xác minh thông tin về diện tích nhà ở	0
5	Trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc	0

4. Công tác kiểm tra, giải quyết khó khăn, vướng mắc

Cơ quan đăng ký cư trú đã thực hiện kiểm tra, đối chiếu thông tin về chỗ ở và điều kiện đăng ký thường trú trong quá trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ. Đối với trường hợp thông tin chưa đầy đủ hoặc chưa thống nhất, cơ quan đăng ký cư trú đã hướng dẫn công dân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc phối hợp xác minh theo quy định.

Bên cạnh đó, công tác khai thác thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu về cư trú và các hệ thống thông tin có liên quan từng đã góp phần nâng cao hiệu quả kiểm tra, xác minh và không yêu cầu người dân cung cấp lại những thông tin đã có trong hệ thống.

V. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THI HÀNH

1. Kết quả đạt được

Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND quy định diện tích **08 m² sàn/người** là cơ sở pháp lý, là tiêu chí cụ thể, tạo thuận lợi cho cơ quan đăng ký cư trú trong quá trình xem xét hồ sơ, góp phần bảo đảm việc đăng ký thường trú gắn với điều kiện chỗ ở thực tế.

Việc thực hiện Nghị quyết được gắn với Luật Cư trú và các quy định có liên quan, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý cư trú, quản lý dân cư; đồng thời quy định chuyển tiếp đã bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của những người đã đăng ký thường trú trước khi Nghị quyết có hiệu lực.

2. Tồn tại, hạn chế: Việc xác định diện tích nhà ở trong một số trường hợp còn phụ thuộc vào hồ sơ về nhà ở, đất đai, hợp đồng thuê, mượn, ở nhờ và tình trạng sử dụng thực tế. Đối với nhà ở có nhiều người cùng thuê, mượn, ở nhờ hoặc có biến động về số người cư trú, việc xác định diện tích bình quân đầu người cần được cập nhật kịp thời.

3. Khó khăn, vướng mắc

Thứ nhất, pháp luật về cư trú và các quy định có liên quan tiếp tục được

hoàn thiện sau khi Nghị quyết được ban hành, đặt ra yêu cầu thường xuyên rà soát để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

Thứ hai, điều kiện nhà ở và nhu cầu đăng ký thường trú có sự khác nhau giữa khu vực đô thị, nông thôn, khu công nghiệp và các địa bàn tập trung đông người thuê trọ. Đặc biệt, nhu cầu cư trú của người lao động, sinh viên và người dân đến làm việc tại các khu vực phát triển kinh tế có xu hướng biến động.

Thứ ba, việc xác định diện tích nhà ở trong một số trường hợp còn gặp khó khăn do thông tin giữa giấy tờ về nhà ở và hiện trạng sử dụng chưa thống nhất hoặc nhà ở có nhiều người cùng cư trú.

Thứ tư, sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, địa bàn tỉnh Hải Dương (cũ) trước đây trở thành một bộ phận của thành phố Hải Phòng mới, cần tiếp tục đánh giá sự phù hợp của mức diện tích 08 m² sàn/người với điều kiện dân cư, nhà ở và yêu cầu quản lý cư trú trên phạm vi toàn thành phố.

4. Nguyên nhân

Nguyên nhân khách quan: Hệ thống pháp luật về cư trú, nhà ở và quản lý dân cư có sự thay đổi; tình hình dân cư, nhu cầu thuê nhà, thuê trọ và đăng ký thường trú biến động; điều kiện nhà ở giữa các khu vực không đồng đều.

Nguyên nhân chủ quan: Việc thống kê, theo dõi riêng nhóm hồ sơ thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết chưa đồng nhất; việc khai thác số liệu để đánh giá tác động của tiêu chí diện tích nhà ở còn hạn chế.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Về quy định của Nghị quyết

Đề nghị tiếp tục rà soát toàn diện Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND trên cơ sở quy định hiện hành của pháp luật về cư trú, nhà ở và tổ chức chính quyền địa phương; đánh giá sự cần thiết và mức độ phù hợp của tiêu chí **08 m² sàn/người** với điều kiện thực tế của thành phố Hải Phòng.

Trường hợp tiếp tục áp dụng tiêu chí diện tích nhà ở tối thiểu, đề nghị nghiên cứu hoàn thiện quy định về đối tượng áp dụng, cách xác định diện tích, số người tính diện tích bình quân, hồ sơ chứng minh và trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền, bảo đảm rõ ràng, thống nhất trong quá trình thực hiện.

2. Về tổ chức thực hiện

Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về đăng ký cư trú; bảo đảm việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đăng ký thường trú tại chỗ ở do thuê, mượn, ở nhờ đúng điều kiện, trình tự và thẩm quyền.

Tăng cường khai thác, đối chiếu dữ liệu dân cư, dữ liệu cư trú và các cơ sở dữ liệu có liên quan để phục vụ xác minh điều kiện đăng ký thường trú; hạn chế yêu cầu công dân cung cấp lại thông tin đã có trong các cơ sở dữ liệu được kết nối, chia sẻ.

3. Về hoàn thiện chính sách trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Trường hợp Nghị quyết có nội dung không còn phù hợp với pháp luật hiện hành hoặc không còn thuộc thẩm quyền quy định của địa phương, đề nghị nghiên cứu sửa đổi, thay thế hoặc bãi bỏ theo quy định.

Đồng thời, nghiên cứu xây dựng quy định áp dụng thống nhất trên địa bàn

thành phố Hải Phòng mới, bảo đảm phù hợp với đặc điểm dân cư, điều kiện nhà ở, nhu cầu cư trú và yêu cầu quản lý cư trú trong tình hình mới.

Trên đây là Báo cáo tổng kết thi hành Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (cũ) quy định về điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú vào chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Hải Dương (cũ), Công an thành phố Hải Phòng báo cáo./.

Nơi nhận:
- UBND thành phố;
- Sở Tư Pháp;
- Đ/c Giám đốc CATP (để b/c);
- Phòng PV01 (để theo dõi);
- Lưu: VT, PC06 (Đ.T Thu)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá Phạm Chí Hiếu

BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TP HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày tháng 9 năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG
DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỚI QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH
(Kèm theo /CAT-PC06 ngày /10/2026 của Công an thành phố)

STT	Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương	Dự thảo Nghị quyết quy định về điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn thành phố Hải Phòng	THUYẾT MINH
1	**Tên của quyết định**	**Tên của quyết định**	
	Quy định điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú vào chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Quy định về điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Sau sát nhập thay đổi phạm vi địa bàn áp dụng (từ tỉnh Hải Dương sang TP Hải Phòng sau sáp nhập). Việc ban hành nghị quyết là hết sức cần thiết giúp nâng cao hiệu quả công tác quản lý.
2	**Căn cứ pháp lý**	**Căn cứ pháp lý**	
	- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng	Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;	Căn cứ pháp lý mới được ban hành trong đó có một số nội dung được điều chỉnh cho phù hợp thực tiễn.

	11 năm 2019; - Căn cứ Luật Cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020; - Căn cứ Nghị định số 62/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Cư trú;	Căn cứ Luật Cư trú số 68/2020/QH14; Căn cứ Nghị định số 154/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 58/2026/NĐ-CP của Chính Phủ; Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/QH15	
3	**Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**	**Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**	
	1. Phạm vi điều chỉnh Quy định diện tích nhà ở tối thiểu để được đăng ký thường trú vào chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Hải Dương. 2. Đối tượng áp dụng a) Công dân Việt Nam, người nước ngoài sinh sống trên địa bàn tỉnh Hải Dương có nhu cầu đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ; b) Chủ sở hữu chỗ ở hợp pháp có nhà cho thuê, mượn, ở nhờ; c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc đăng ký	1. Phạm vi điều chỉnh Quy định diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn thành phố Hải Phòng. 2. Đối tượng áp dụng a) Công dân Việt Nam đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn thành phố Hải Phòng; b) Chủ sở hữu chỗ ở hợp pháp để cho thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn thành phố Hải Phòng; c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên	1. Thực hiện theo mẫu số 12 của Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hanh văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật. 2. Nội dung cơ bản

	thường trú vào chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ.	địa bàn thành phố Hải Phòng.	a) Phạm vi điều chỉnh: Quy định điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn thành phố Hải Phòng. b) Đối tượng áp dụng - Công dân Việt Nam đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ; chủ sở hữu có chỗ ở hợp pháp cho thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn thành phố Hải Phòng - Cơ quan đăng ký cư trú Công an cấp xã; - Công dân, hộ gia đình, cơ quan, tổ chức khác có liên quan đến việc đăng ký, quản lý cư trú.
4	**Điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú vào chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Hải Dương**	**Điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ**	
	1. Diện tích nhà ở tối thiểu để được đăng ký thường trú vào chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Hải Dương: 08m2 sàn/người. 2. Các trường hợp đã đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn	Diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn thành phố Hải Phòng là 08m2 sàn/người.	1. Thực hiện theo mẫu số 12 của Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hanh văn bản quy

	tỉnh Hải Dương trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực không đảm bảo đủ 08m2 sàn/người tiếp tục được thường trú và không phải đăng ký lại.		phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật. 2. Nội dung cơ bản Điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu để được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn thành phố Hải Phòng là 08 m^2 sàn/người. ***Nội dung thuyết minh:*** *Về tính hợp pháp:* Theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 20 Luật Cư trú năm 2020: Công dân được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ khi bảo đảm điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định nhưng *"không thấp hơn 08 m² sàn/người"*. Mức 08 m² sàn/người hoàn toàn phù hợp với các định hướng của Chính phủ tại Quyết định số 2161/QĐ-TTg ngày 22/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt *Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045*, bảo đảm các điều kiện sống thiết yếu tối thiểu cho con người. *Về tính hợp lý và thực tiễn:* Qua tổng kết

			thi hành Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 quy định mức diện tích tối thiểu 08 m² sàn/người, Công an thành phố Hải Phòng đã rà soát, tiếp nhận và giải quyết 4.149/4.149 hồ sơ đăng ký thường trú vào chỗ ở do thuê, mượn, ở nhờ. 100% hồ sơ nộp đều đáp ứng điều kiện 08 m² sàn/người, không phát sinh hồ sơ không đủ điều kiện, không có trường hợp khiếu nại, tố cáo hay vướng mắc phát sinh từ quy định về diện tích. Điều này chứng minh tiêu chuẩn 08 m² sàn/người là hoàn toàn phù hợp với điều kiện hạ tầng nhà ở và khả năng đáp ứng thực tế của người dân trên địa bàn thành phố. Sau khi sáp nhập tỉnh Hải Dương cũ vào thành phố Hải Phòng (theo Nghị quyết số 202/2025/NQ-QH15 của Quốc hội), địa bàn thành phố Hải Phòng mới có quy mô dân số trên 5,7 triệu người với mật độ khoảng 1.153 người/km². Thành phố là trung tâm công nghiệp lớn với lượng lớn công nhân, người lao động tự do, người có thu nhập thấp đang thuê trọ, ở nhờ. Việc áp dụng mức diện tích tối thiểu 08 m² sàn/người (mức sàn thấp nhất theo quy định của Luật Cư trú) thể hiện chính sách nhân văn, không tạo ra rào cản hành chính quá cao, giúp người lao động thu nhập

			thấp dễ dàng đáp ứng điều kiện để được đăng ký thường trú, sớm ổn định cuộc sống và tiếp cận các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn thành phố *Về công tác an ninh, trật tự và quản lý cư trú:* Mức quy định 08 m² sàn/người là công cụ pháp lý quan trọng để lực lượng Công an cấp xã làm căn cứ thẩm định, giải quyết thủ tục đăng ký cư trú thống nhất, minh bạch. Quy định này giúp hạn chế tình trạng người dân đăng ký thường trú "ảo" (đăng ký hộ khẩu nhưng thực tế không sinh sống) nhằm trục lợi chính sách hoặc phục vụ các mục đích cá nhân khác, tránh tình trạng quá tải hạ tầng đô thị và gia tăng áp lực lên các cơ sở hạ tầng xã hội (trường học, y tế, giao thông). *Về công tác quy hoạch và hoạch định chính sách*: Quy định mức diện tích nhà ở tối thiểu giúp chính quyền địa phương nắm bắt chính xác quy mô, mật độ phân bố dân cư thực tế; từ đó phục vụ hiệu quả công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư hạ tầng kỹ thuật và hoạch định các chính sách an sinh xã hội chính xác, sát với thực tiễn trong mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. *Kết luận:* Việc quy định điều kiện về diện

			tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn thành phố Hải Phòng là 08 m² sàn/người bảo đảm đầy đủ tính hợp pháp, tính hợp lý, tính khả thi cao, hài hòa giữa quyền lợi của công dân và yêu cầu quản lý nhà nước về cư trú trên địa bàn thành phố.
5	**Hiệu lực thi hành**	**Hiệu lực thi hành**	
	Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương khóa XVII, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày 18 tháng 12 năm 2021	1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày … tháng … năm ..... 2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (cũ) quy định điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú vào chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Hải Dương (cũ).	**1.** Thực hiện theo mẫu số 12 của Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hanh văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật. **2. Nội dung cơ bản** *2.1.* Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày tháng năm ..... *2.2.* Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương

			(cũ) quy định về điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú vào chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Hải Dương (cũ)
6	**Tổ chức thực hiện**	**Tổ chức thực hiện**	
	- Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết. - Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.	1. Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện cho Hội đồng nhân dân tại các Kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân thành phố theo quy định. 2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định. 3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hải Phòng, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.	**1.** Thực hiện theo mẫu số 12 của Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hanh văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật. **2. Nội dung cơ bản** - Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện cho Hội đồng nhân dân tại các Kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân thành phố theo quy định. - Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân thành

			phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định. - Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng khóa … Kỳ họp thứ …. thông qua ngày …. tháng …. năm 2025